

Số: 03 /QĐ-TA

N, ngày 16 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán: ông TRẦN QUANG HÒA*
2. *Thư ký phiên họp: Ông Ma Văn Chung, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn.*

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số: 03/QĐ-TA ngày 08 tháng 6 năm 2021 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Duy U (tên gọi khác: không). Giới tính: Nam.

Sinh ngày: xx/xx/19xx.

CMND số: Không có.

Dân tộc: Tày; tôn giáo: không.

Trình độ văn hóa: Lớp 02/10.

Nguyên quán: Thôn B, xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Hộ khẩu thường trú: Không xác định. Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định (Hiện nay đang ở với mẹ là Lý Thị Đ và được giao cho ông Lương Văn H – Trưởng thôn B, xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn quản lý).

Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp.

Tiền án: 01 tiền án; tiền sự: không.

Con ông: Nguyễn Duy L (Đã chết) và bà: Lý Thị Đ.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Nông Thị Na, chuyên viên của phòng Lao động, Thương binh và xã hội huyện N, tỉnh Bắc Kạn, theo văn bản ủy quyền ngày 14/6/2021.*

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn: ông Nông Thiêm Mẫn, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn.*

NHẬN THẤY:

Tại phiếu xét nghiệm kiểm tra chất ma túy, ngày 14/3/2021 của Trạm y tế xã K và phiếu trả lời kết quả của Trạm y tế xã K ngày 01/4/2021, xác định Nguyễn Duy U dương tính với chất ma túy, loại ma túy sử dụng: Heroine. Thời gian trước đây Nguyễn Duy U đã cắt chuyển khẩu từ xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn về xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Tại phiếu trả lời xác minh số 01 ngày 29/3/2021 của Công an xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông có nội dung: Không xác định được HKTT và nơi ở hiện nay của Nguyễn Duy U;

biện pháp giáo dục tại xã, phường do nghiện ma túy, biện pháp cai nghiện bắt buộc, tham gia điều trị nghiện bằng thuốc thay thế, HIV/AIDS: Không xác định. Hiện nay, U sinh sống với mẹ tại thôn B, xã K và không đăng ký nhập tịch tại xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Do không có nơi cư trú ổn định nên U chưa bị UBND xã, thị trấn nào áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động, thương binh và xã hội (Phòng LĐ-TB&XH) huyện N, tỉnh Bắc Kạn phát biểu ý kiến: Nguyễn Duy U là người nghiện ma túy; có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy, không có tiền sự; không có nơi cư trú ổn định; không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; tại phiếu xét nghiệm kiểm tra chất ma túy ngày 14/3/2021 và phiếu trả lời kết quả ngày 01/4/2021 của Trạm y tế xã K đã kết luận: Nguyễn Duy U dương tính với chất ma túy. Về điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính (ADBPXLHC) đối với Nguyễn Duy U là có căn cứ theo quy định của pháp luật. Do vậy, giữ nguyên đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Duy U và đề nghị Tòa án nhân dân huyện N xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa Nguyễn Duy U vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện ma túy Bắc Kạn trong thời hạn 18 đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Phòng LĐ-TB&XH và Tòa án nhân dân huyện N trong việc xem xét, quyết định ADBPXLHC được đảm bảo đúng trình tự, thủ tục của Luật xử lý vi phạm hành chính (LXLVPHC) và Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQGH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định ADBPXLHC tại Tòa án nhân dân; nhất trí với đề nghị của đại diện Phòng LĐ-TB&XH huyện N về biện pháp ADBPXLHC và nơi cai nghiện. Do người bị đề nghị không có nơi cư trú ổn định và vẫn chưa đăng ký nhập tịch tại UBND xã K nên cần áp dụng thời hạn cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Duy U từ 18 tháng đến 24 tháng là phù hợp.

Tại bản tường trình và tại phiên họp, người bị đề nghị ADBPXLHC trình bày: Năm 2012, U bị Tòa án nhân dân huyện N xét xử bằng bản án về tội mua bán trái phép chất ma túy, U đã chấp hành xong hình phạt tù năm 2018, nhưng đến nay khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm chưa chấp hành xong. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, U trở về địa phương và nghiện ma túy từ năm 2018 đến nay. Loại ma túy sử dụng là Heroine với tần suất sử dụng 01 lần/ngày bằng cách thức hít. Sau ngày 14/3/2021, bị Công an xã lập biên bản kiểm tra chất ma túy cho đến nay bản thân vẫn sử dụng ma túy bằng hình thức hít với tần suất 01 lần/ngày. Kết quả xét nghiệm ma túy đối với bản thân ngày 14/3/2021 cho kết quả dương tính với chất ma túy là đúng và nhất trí với biện pháp và thời gian cai nghiện mà cơ quan đề nghị đã đề nghị, nhưng do có mẹ già nên đề nghị xem xét xin được giảm nhẹ thời gian cai nghiện bắt buộc. Còn về nơi cư trú: Năm 1999, U đã cắt, chuyển khẩu từ xã K, huyện N về xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Sau đó một thời gian ngắn thì lại ra Bắc sinh sống, nhưng không đăng ký nhập tịch tại nơi đến. Ngoài ra không còn có ý kiến gì khác.

XÉT THẤY:

Qua nghiên cứu, xem xét hồ sơ đề nghị ADBPXLHC: Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Duy U của Phòng LĐ-TB&XH huyện N:

Về hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Hồ sơ đầy đủ các tài liệu, giấy tờ theo quy định tại khoản 2, Điều 104 của LXLVPHC và khoản 2 Điều 9 của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính Phủ và đã được hợp nhất bởi văn bản hợp nhất Nghị định quy định chế độ ADBPXLHC đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 1866/VBHN-BLĐTBXH ngày 15/5/2019 của Bộ Lao động thương binh và xã hội (Sau đây viết là: văn bản hợp nhất số: 1866/VBHN-BLĐTBXH ngày 15/5/2019).

Về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Ngày 14/3/2021, xét nghiệm kiểm tra Nguyễn Duy U dương tính với chất ma túy. Tính đến ngày thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 15/4/2021) vẫn còn trong thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 03 tháng theo quy định tại Điều 4 của văn bản hợp nhất số: 1866/VBHN-BLĐTBXH ngày 15/5/2019 và theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 6 của LXLVPHC.

Về trình tự, thủ tục và thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Công an xã K lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Duy U đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định tại Điều 8 của văn bản hợp nhất số: 1866/VBHN-BLĐTBXH ngày 15/5/2019; điểm c, khoản 1, Điều 103 LXLVPHC.

Về hành vi vi phạm: Nguyễn Duy U thừa nhận việc sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2018, qua hình thức hít. Việc thừa nhận sử dụng ma túy của U phù hợp với Phiếu xét nghiệm kiểm tra chất ma túy ngày 14/3/2021 của Công an xã K và Phiếu trả lời kết quả ngày 01/4/2021 của Trạm y tế xã K. Do đó, kết luận: Nguyễn Duy U đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về việc xác định tình trạng nghiện ma túy: Tại phiếu xét nghiệm kiểm tra chất ma túy, ngày 14/3/2021 của Công an xã K và phiếu trả lời kết quả của Trạm y tế xã K ngày 01/4/2021 xác định Nguyễn Duy U dương tính với chất ma túy, loại ma túy sử dụng là Heroine. Việc xác định tình trạng nghiện ma túy này là đúng thẩm quyền theo Hướng dẫn liên ngành tỉnh Bắc Kạn số 1599/HDLN-SLĐTBXH-CAT-STP-SYT-TANDT ngày 07/12/2016.

Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm: Nguyễn Duy U bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2018 đến nay; loại ma túy U sử dụng là Heroine; hình thức sử dụng là hít; tần suất sử dụng là 01 lần/ngày. Hành vi sử dụng chất ma túy của U không những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của bản thân mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hành chính: Nguyễn Duy U có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy, năm 2018 Ưc chấp hành xong bản án nhưng chưa chấp hành xong khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm nên chưa được xóa án tích thì lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy; không có

nơi cư trú ổn định; không có ý thức chấp hành pháp luật của Nhà nước; cố ý không đăng ký nhập tịch, đăng ký tạm trú, tạm vắng nhằm trốn tránh sự quản lý hành chính của Nhà nước và thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công dân; bản thân lại là người nghiện ma túy; gây khó khăn cho hoạt động quản lý hành chính và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, các tình tiết trên cần được xem xét khi quyết định biện pháp và thời gian cai nghiện được áp dụng đối với Nguyễn Duy U; tiền sự: không; chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: không.

Về khả năng nhận thức: Nguyễn Duy U, sinh năm 19xx, là người có đủ năng lực hành vi hành chính nên có đủ khả năng nhận thức để nhận biết hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Tại phiên họp:

Quan điểm của đại diện Phòng LĐ-TB&XH huyện N về điều kiện, biện pháp và thời gian ADBPXLHC đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Duy U là có căn cứ và phù hợp.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N về việc tuân theo pháp luật của Phòng LĐ-TB&XH huyện và Tòa án nhân dân huyện N trong việc xem xét, quyết định ADBPXLHC là có căn cứ. Ý kiến về thời gian cai nghiện cần áp dụng với người bị đề nghị là phù hợp.

Căn cứ vào hồ sơ đề nghị; về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng; ý kiến của người tham gia phiên họp; lý do và sự cần thiết ADBPXLHC đối với người bị đề nghị. Xét thấy, cần phải ADBPXLHC đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Duy U.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm d, khoản 2, Điều 6 và các Điều 95, 96, 103, 104, 105, 107 và 108 của LXLVPHC;

Căn cứ vào các Điều 22, 23, 24, 30, 31, và 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQGH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào các Điều 3, 4, 8, 9, và 13 của văn bản hợp nhất số: 1866/VBHN-BLĐTBXH ngày 15/5/2019.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Duy U (tên gọi khác không).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (Hai mươi) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.


3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định này, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện N có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát

nhân dân huyện N có quyền kháng nghị, Nguyễn Duy U có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Phòng LĐ-TB&XH huyện N phối hợp với Công an huyện đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc tỉnh Bắc Kạn.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Trưởng Công an Huyện;
- Phòng quản lý hồ sơ CA huyện;
- VKSND huyện;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện;
- TT chữa bệnh, GDLD xã hội tỉnh Bắc Kạn;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ. 

THẨM PHÁN
(Đã ký)
TRẦN QUANG HÒA